

Số: 87 /QĐ-VEAM/BPC

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
Ban Kế toán – Tài chính

TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
- CTCP

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP (VEAM) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18 tháng 01 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-VEAM/HĐQT ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc thành lập các đơn vị chức năng trực thuộc Công ty mẹ - Tổng công ty VEAM;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn Ban Kế toán – Tài chính thuộc Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP;

Điều 2. Ban Kế toán – Tài chính có nhiệm vụ kế thừa toàn bộ hoạt động của Phòng Tài chính Kế toán trước cổ phần hóa và căn cứ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phê duyệt kèm theo Quyết định này để tổ chức quản lý hoạt động của Ban.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 04 năm 2017.

Điều 4. Chánh Văn phòng tổng hợp, Trưởng ban Ban Pháp chế, Trưởng ban Ban Kế toán – Tài chính, Trưởng các phòng ban Tổng công ty; Trưởng các đơn vị trực thuộc; các công ty thành viên; các công ty liên kết (thông qua Người đại diện) của Tổng công ty và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐQT (để b/c);
- Ban TGD;
- BKS;
- Lưu: VT



Trần Ngọc Hà

**QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN
BAN KẾ TOÁN – TÀI CHÍNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 87/QĐ-VEAM/BPC ngày 24 tháng 3 năm 2017 của
Tổng Giám đốc Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP)*

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kế toán – Tài chính trực thuộc Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP (sau đây gọi tắt là Tổng công ty).

2. Quy định này áp dụng đối với Tổng công ty, các công ty con, các đơn vị trực thuộc, các công ty liên kết (thông qua người đại diện) và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác kế toán – tài chính của Tổng công ty.

Điều 2. Vị trí, chức năng

Ban Kế toán tài chính là đơn vị tham mưu, giúp việc Tổng giám đốc Tổng công ty trong việc quản lý, điều hành các lĩnh vực sau của Tổng công ty:

1. Công tác kế toán;
2. Công tác tài chính;
3. Công tác quản lý tài sản;
4. Công tác thanh quyết toán hợp đồng kinh tế;
5. Kiểm soát các chi phí hoạt động của Tổng công ty;
6. Quản lý vốn, tài sản của Tổng công ty;
7. Thanh quyết toán các dự án đầu tư.

CHƯƠNG II. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 3. Nhiệm vụ

Ban Kế toán – Tài chính có các nhiệm vụ sau:

1. Tổ chức thực hiện toàn bộ hoạt động tài chính kế toán, phản ánh chính xác, kịp thời mọi hoạt động kinh tế và lập Báo cáo tài chính của Tổng công ty theo quy định hiện hành;

2. Tham mưu xây dựng, sửa đổi, bổ sung Quy chế Tài chính cho phù hợp quy định hiện hành đảm bảo tính tuân thủ cao trong quá trình triển khai thực hiện;

3. Chủ trì xây dựng kế hoạch tài chính, soạn thảo các văn bản có liên quan đến công tác tài chính kế toán trình Tổng giám đốc ban hành hoặc đề xuất với Lãnh đạo Tổng công ty trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

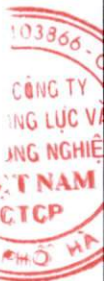


4. Đề xuất các phương án sử dụng linh hoạt mọi nguồn vốn phục vụ kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo an toàn, hiệu quả và phát triển. Chủ trì trong công tác giao dịch với các tổ chức tài chính có liên quan;
5. Chủ trì hướng dẫn công tác hạch toán nghiệp vụ kế toán tài chính trong Tổng công ty theo quy định của pháp luật hiện hành và kiểm tra giám sát công tác kế toán, quản lý tài chính ở các đơn vị hạch toán phụ thuộc và các công ty con;
6. Chủ trì làm việc với các cơ quan thuế, kiểm toán, thanh tra tài chính.
7. Chủ trì trong công tác kiểm kê các loại tài sản của Tổng công ty, tham gia đánh giá, xử lý chênh lệch theo quy định hiện hành;
8. Tham gia đàm phán, thẩm định, theo dõi, kiểm tra tiến độ giải ngân, nghiệm thu, thanh quyết toán đối với các dự án và các loại hợp đồng kinh tế của Tổng công ty;
9. Tổ chức thực hiện công tác kế toán quản trị, phân tích các hoạt động kinh tế theo quy định hiện hành;
10. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Lãnh đạo yêu cầu.

Điều 4. Quyền hạn

Ban Kế toán – Tài chính các quyền hạn sau:

1. Được quyền yêu cầu các đơn vị trong Tổng công ty phối hợp và quan hệ với các cơ quan có liên quan để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định;
2. Được quyền kiểm tra, giám sát thường xuyên (hoặc đột xuất) về công tác tài chính, kế toán đối với các đơn vị trong Tổng công ty;
3. Được quyền tham gia góp ý kiến và đề xuất giải pháp thực hiện các lĩnh vực hoạt động tài chính của Tổng Công ty;
4. Ký các văn bản hành chính và nghiệp vụ theo quy định của pháp luật và của Tổng công ty để thực hiện các công việc được phân công và theo sự ủy quyền của Tổng giám đốc;
5. Được quyền có ý kiến bằng văn bản với Tổng giám đốc về việc tuyển dụng, chuyển, tăng lương, kỷ luật người làm kế toán, thủ kho, thủ quỹ;
6. Được quyền sử dụng các trang thiết bị, phương tiện của Tổng công ty vào mục đích phục vụ công tác để hoàn thành các nhiệm vụ nêu trên;
7. Được quyền từ chối thực hiện những nhiệm vụ do Lãnh đạo giao nhưng không phù hợp với quy định của pháp luật và quy trình thực hiện công việc đó.
8. Có quyền độc lập về chuyên môn, nghiệp vụ kế toán và bảo lưu ý kiến chuyên môn bằng văn bản khi có ý kiến khác với ý kiến của người ra quyết định;
9. Có quyền báo cáo bằng văn bản cho Tổng giám đốc khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về tài chính, kế toán trong Tổng công ty; trường hợp vẫn phải chấp hành quyết định thì báo cáo Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông hoặc Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và không phải chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thi hành quyết định đó.



CHƯƠNG III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 04 năm 2017 và thay thế Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Kế toán – Tài chính ban hành theo quyết định số 178/QĐ-VEAM/VPTH ngày 13 tháng 8 năm 2012 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam./.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Ngọc Hà

